

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 07/2018/HSST

Ngày 15/3/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông *Trần Mạnh Dũng*

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Phúc.

Ông Phan Thành Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Lan
– Chức vụ: Kiểm sát viên .

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/HSST-QĐXX ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phi P - Sinh năm: 1957

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 4, thị trấn H, T, Q. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Nguyễn Công L và bà Đàm Thị C; có chồng là ông Nguyễn Xuân Đ và 03 con; tiền án: Ngày 27/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày ngày 27/9/2016 về tội “Tổ chức đánh bạc”; tiền sự: không. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Dương Hoàng T, sinh năm 1987. Trú tại: Tổ 12, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Phi P là người có tiền án về tội “Tổ chức đánh bạc”. Ngày 27/9/2016, Nguyễn Thị Phi P bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 27/9/2016

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11 đến ngày 10/11/2017, Nguyễn Thị Phi P đã tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi lô đề, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Trung và Tây Nguyên quay số mở thưởng hằng ngày để nhận cá cược của những người chơi đề (Cách thức chơi như sau: Người chơi lô đề có thể chọn bất kỳ số nào có hai chữ số từ 00 đến 99 để cược tiền, nếu trúng sẽ được trả theo tỷ lệ

một ăn bảy mươi hoặc cược số có ba chữ số từ 000 đến 999, khi trúng được trả theo tỷ lệ một ăn năm trăm. Người chơi có thể đặt cược số có hai chữ số theo giải tám hoặc bao lô số có hai chữ số sau cùng của 18 lượt quay, số có ba chữ số sau cùng của giải đặc biệt hoặc bao lô số có ba chữ số sau cùng của 17 lượt quay). Nguyễn Thị Phi P là người trực tiếp cầm cái bán số đề và chịu trách nhiệm tính toán thắng thua cho những người chơi đề. Trong ngày 10/11/2017, Nguyễn Thị Phi P đã tổ chức ghi đề cho 05 người chơi (04 người không rõ họ tên, địa chỉ và Dương Hoàng T) với tổng số tiền ghi trên tịch đề là 1.390.000 đồng (Một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng). Các ngày còn lại mỗi ngày P tổ chức cá cược bằng hình cá cược lô đề cho khoảng 5 người chơi với số tiền ghi đề khoảng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thu lợi bất chính mỗi ngày khoảng 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã thu giữ:

- 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), số tiền này hiện đang tạm gửi vào tài khoản số 39490.9043824.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện T;

- 02 (hai) tờ giấy ghi đề;

- 01 (một) mảnh giấy than;

- 01 (một) cây bút bi.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 22.02.2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phi P về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo P về tội “*Đánh bạc*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248, các điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 30 BLHS. Xử phạt bị cáo P từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLHS năm 2015 đề nghị HĐXX tuyên: tịch thu tiêu hủy: 02 tờ giấy dùng để ghi đề; 01 mảnh giấy than; 01 cây bút bi; Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu giữ của bị cáo P đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.390.000 đồng là số tiền do đánh bạc mà có, số tiền còn lại là 310.000 đồng là tiền của bị cáo không dùng vào việc đánh bạc, đề nghị HĐXX tuyên qui trữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Phi Phượng thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị P thừa nhận: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tổ chức đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục có hành vi đánh bạc. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11 năm 2017 đến ngày 10/11/2017. Hàng ngày, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết của các đài miền Trung và Tây Nguyên, Nguyễn Thị Phi P đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề cho khoảng 05 người chơi với số tiền ghi đề khoảng 1.000.000 đồng và thu lợi bất chính mỗi ngày khoảng 100.000 đồng. Riêng ngày 10/11/2017 Nguyễn Thị Phi P đã tổ chức ghi đề cho 05 người chơi đề với tổng số tiền ghi trên tịch đề là 1.390.000 đồng (một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Phi P đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009) như bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nguyễn Thị Phi P là người có tiền án về tội “Tổ chức đánh bạc” và đang chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo về tội này. P biết rõ mọi hành vi đánh bạc nhằm mục đích thu lợi bất chính cho bản thân là hành vi vi phạm pháp luật, thế nhưng trong thời gian thử thách bị cáo tiếp tục cầm cái ghi đề trong nhiều ngày. Mặc dù số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, trong lúc lượng hình cần xử phạt bị cáo mức án thỏa đáng nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách đối với tội *Tổ chức đánh bạc* đã bị xét xử vào ngày 27/9/2016, tuy nhiên tình tiết này đã là tình tiết định tội vì số tiền bị cáo dùng để đánh bạc dưới 2.000.000 đồng, nên không được xem tình tiết này là tình tiết tăng nặng *tái phạm*. Hành vi của bị cáo còn thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú các lần phạm tội trước đó. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Do vậy, trong lúc lượng hình HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời áp dụng Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009) xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo là thỏa đáng.

Đồng thời áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009), tổng hợp hình phạt của bản án này và bản án số 53/2016/HSST ngày 27/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử Nguyễn Thị Phi P về tội Tổ chức đánh bạc để quyết định hình phạt chung cho cả hai bản án.

[4] Về vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang, Công an huyện T đã thu giữ 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), số tiền này hiện đang tạm gửi vào tài khoản số 39490.9043824.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện T; 02 (hai) tờ giấy ghi đề; 01 (một) mảnh giấy than; 01 (một) cây bút bi.

Đối với 02 tờ giấy dùng để ghi đề; 01 tờ giấy than; 01 cây bút bi là công cụ phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy; Riêng số tiền 1700.000 đồng thu giữ có 1.390.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 310.000 đồng cần qui trữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền này hiện đang tạm gửi vào tài khoản số 39490.9043824.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện T.

[5] Biên pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009): Truy thu số tiền thu lợi bất chính là 700.000 đồng của Nguyễn Thị Phi P sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Phi P phạm tội: “Đánh bạc” .

2/ Hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 248, Điều 30 và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009), các điểm r,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phi P 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 51 BLHS, tổng hợp hình phạt của bản án này và bản án số 53/2016/HSST ngày 27.9.2016 của TAND huyện T quyết định hình phạt chung cả hai bản án cho Nguyễn Thị Phi P là 12 tháng tù và 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt đi thi hành án.

3/ Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009) tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 02 tờ giấy dùng để ghi đề; 01 tờ giấy than; 01 cây bút bi là công cụ phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 1.390.000 đồng là tiền bị cáo Phụng dùng để đánh bạc

- Qui trữ sơ tiền 310.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ số tiền này hiện đang tạm gửi vào tài khoản số 39490.9043824.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện T.

4/ Biên pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (Đã được sửa đổi, bổ sung ngày 16/6/2009) tuyên: Truy thu số tiền thu lợi bất chính là 700.000 đồng của Nguyễn Thị Phi P sung công quỹ nhà nước.

5/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Phi P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (trong phạm vi quyền hạn của mình) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Mạnh Dũng